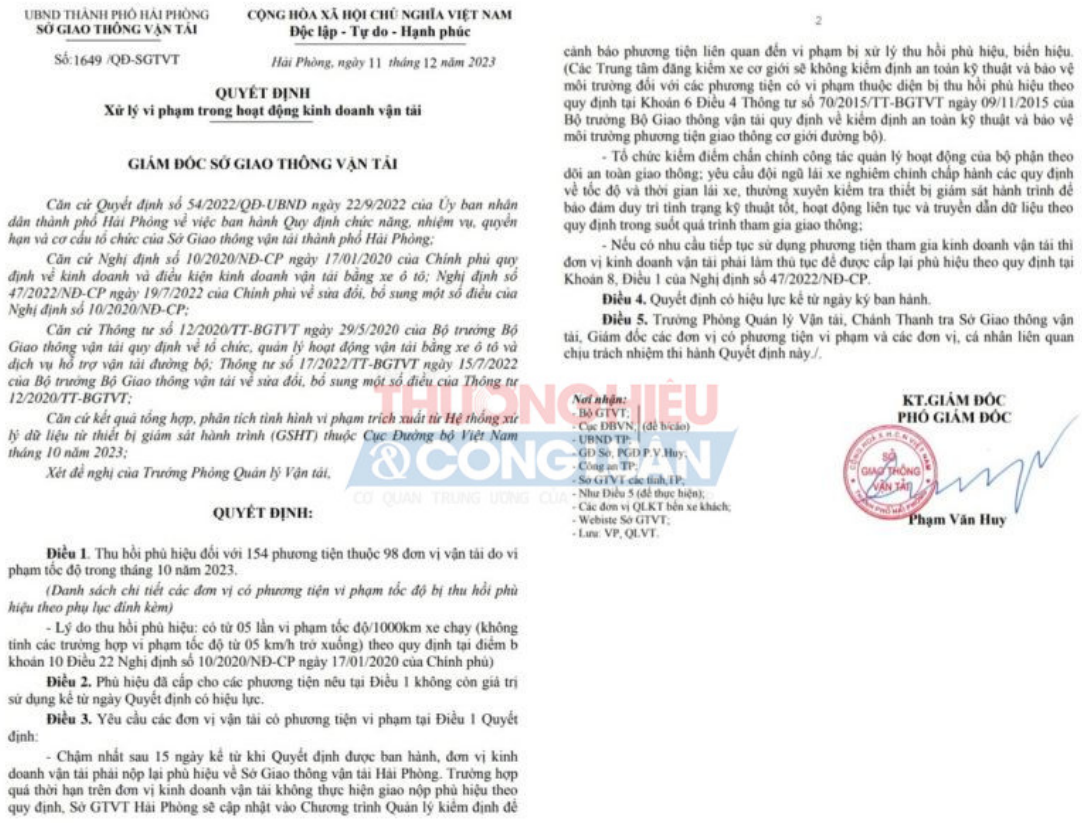
TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

154 phương tiện thuộc 98 đơn vị vận tải bị thu hồi phù hiệu do vi phạm tốc độ

19:00 23/12/2023

Mới đây, Sở Giao thông Vận tải Hải Phòng có Quyết định số 1649/QĐ-SGTVT về việc xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải, thu hồi phù hiệu đối với 154 phương tiện thuộc 98 đơn vị vận tải di vi phạm tốc độ trong tháng 10 năm 2023.



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 1649 /QĐ-SGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 11 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh vận tải

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 54/2022/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 12/2020/TT-BGTVT;

Căn cứ kết quả tổng hợp, phân tích tình hình vi phạm trích xuất từ Hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình (GSHT) thuộc Cục Đường bộ Việt Nam tháng 10 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi phù hiệu đối với 154 phương tiện thuộc 98 đơn vị vận tải do vi phạm tốc độ trong tháng 10 năm 2023.

(Danh sách chi tiết các đơn vị có phương tiện vi phạm tốc độ bị thu hồi phù hiệu theo phụ lục đính kèm)

- Lý do thu hồi phù hiệu: có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống) theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 22 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ)

Điều 2. Phù hiệu đã cấp cho các phương tiện nêu tại Điều 1 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Điều 3. Yêu cầu các đơn vị vận tải có phương tiện vi phạm tại Điều 1 Quyết định:

- Chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi Quyết định được ban hành, đơn vị kinh doanh vận tải phải nộp lại phù hiệu về Sở Giao thông vận tải Hải Phòng. Trường hợp quá thời hạn trên đơn vị kinh doanh vận tải không thực hiện giao nộp phù hiệu theo quy định, Sở GTVT Hải Phòng sẽ cập nhật vào Chương trình Quản lý kiểm định để

2

cảnh báo phương tiện liên quan đến vi phạm bị xử lý thu hồi phù hiệu, biển hiệu. (Các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới sẽ không kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện có vi phạm thuộc diện bị thu hồi phù hiệu theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ).

- Tổ chức kiểm điểm chấn chỉnh công tác quản lý hoạt động của bộ phận theo dõi an toàn giao thông; yêu cầu đội ngũ lái xe nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ và thời gian lái xe, thường xuyên kiểm tra thiết bị giám sát hành trình để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục và truyền dẫn dữ liệu theo quy định trong suốt quá trình tham gia giao thông;

- Nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng phương tiện tham gia kinh doanh vận tải thì đơn vị kinh doanh vận tải phải làm thủ tục để được cấp lại phù hiệu theo quy định tại Khoản 8, Điều 1 của Nghị định số 47/2022/NĐ-CP.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Trưởng Phòng Quản lý Vận tải, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Giám đốc các đơn vị có phương tiện vi phạm và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ GTVT;
- Cục ĐBVN, (để b/cáo)
- UBND TP;
- GĐ Sở, PGĐ P.V.Huy;
- Công an TP;
- Sở GTVT các tỉnh, TP;
- Như Điều 5 (để thực hiện);
- Các đơn vị QLKT bến xe khách;
- Webiste Sở GTVT;
- Lưu: VP, QLVT.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Huy

Quyết định xử lý vi phạm của Sở GTVT Hải Phòng ban hành ngày 11/12/2023 (Ảnh: Kim Huệ)

Theo đó, Quyết định xử lý vi phạm của Sở GTVT Hải Phòng nếu rõ, lý do thu hồi phù hiệu là do phương tiện có 05 lần vi phạm tốc độ/100km xe chạy (không tính các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 km/h trở xuống) theo quy định tại điểm b khoản 10 Điều 22 Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

Phù hiệu đã cấp cho các phương tiện nêu tại Điều 1 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định có hiệu lực.

Sở GTVT Hải Phòng yêu cầu các đơn vị vận tải có phương tiện vi phạm chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi Quyết định được ban hành, đơn vị kinh doanh vận tải phải nộp lại phù hiệu về Sở Giao thông vận tải Hải Phòng.

Trường hợp quá thời hạn trên đơn vị kinh doanh vận tải không thực hiện giao nộp phù hiệu theo quy định, Sở GTVT Hải Phòng sẽ cập nhật vào Chương trình Quản lý kiểm định để cảnh báo phương tiện liên quan đến vi phạm bị xử lý thu hồi phù hiệu, biển hiệu. (Các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới sẽ không kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện có vi phạm thuộc diện bị thu hồi phù hiệu theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Thông tư số 70/2015/TT-BGTVT ngày 09/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ).

Tổ chức kiểm điểm chấn chỉnh công tác quản lý hoạt động của bộ phận theo dõi an toàn giao thông; yêu cầu đội ngũ lái xe nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ và thời gian lái xe, thường xuyên kiểm tra thiết bị giám sát hành trình để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục và truyền dẫn dữ liệu theo quy định trong suốt quá trình tham gia giao thông;

Nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng phương tiện tham gia kinh doanh vận tải thì đơn vị kinh doanh vận tải phải làm thủ tục để được cấp lại phù hiệu theo quy định tại Khoản 8, Điều 1 của Nghị định số 47/2022/NĐ-CP.

Kim Huệ